

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 12/01/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Nhật Quang  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đàm Chí Thân  
Ông Vũ Khắc Hoàn

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Thành Chung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân THỊ XÃ Q, TỈNH Q.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ Q, TỈNH Q tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân THỊ XÃ Q, TỈNH Q, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

**Lê Hữu T**, sinh ngày 03/12/1962 tại THỊ XÃ Q, TỈNH Q; Nơi cư trú: Khu 8, phường Q, THỊ XÃ Q, TỈNH Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Th và bà Vũ Thị U; họ tên vợ: Vũ Thị P, có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”, hiện tại ngoại nơi cư trú; *Có mặt tại phiên toà.*

**- Bị hại:**

Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1963; Địa chỉ: Khu 8, phường Q, THỊ XÃ Q, TỈNH Q; *Có mặt.*

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Vũ Thị Minh Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu 8, phường Q, THỊ XÃ Q, TỈNH Q; *Có mặt.*

**- Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Viết T1, anh Trần Văn X, anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn L, bà Đặng Thị H; *Có mặt.*

Anh Lê Ngọc S, chị Lương Thị Ngọc B, chị Vũ Thị H, bà Vũ Thị Y, anh

Trần Văn Q; *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Thanh Q và Lê Hữu T cùng làm nghề xe ôm, thường đỗ xe đón khách tại khu vực ngã 3 Vườn Hoa Chéo thuộc Khu 8, phường Q, THỊ XÃ Q. Khoảng 9 giờ 30' phút ngày 23/8/2021, Lê Hữu T điều khiển xe mô tô Honda Future, biển kiểm soát (BKS) 14X1-338.93 đến gần vị trí ông Q đang đứng dưới lòng đường thì bấm còi để ông Q tránh đường, ông Q bực tức nên có lời qua tiếng lại, cãi nhau với Trúc (trước đó ông Q đã có uống rượu trong lúc ăn sáng với bạn). Ông Q dùng tay trái túm cổ áo Trúc giằng co, hai bên xô đẩy nhau, Trúc bị ngã ngời bệt ra sau, ông Q đi giạt lùi ra sau, Trúc nhặt được 01 mảnh gạch cứng trên vỉa hè, đứng cách khoảng 02 mét ném về phía ông Q, ông Q quay mặt sang phải để tránh thì bị mảnh gạch trúng vào phía sau tai trái gây thương tích, Trúc bỏ chạy thì bị vấp ngã vào ghế nhựa bên đường khiến ghế nhựa bị vỡ, Trúc cầm mảnh ghế nhựa ném về phía ông Q nhưng không trúng. Ông Q đuổi theo Trúc, lúc này ông Nguyễn Việt T1 (em trai ông Q) thấy Trúc gây thương tích cho ông Q nên lao tới cùng ông Q giằng co với Trúc. Thấy đánh nhau mọi người vào can ngăn trong đó có anh Lê Ngọc S, trong lúc can ngăn anh S bị ông Q đâm một phát vào mặt, Sơn bực tức đâm vào mặt, vai ông Q và ông T1 làm cả hai ngã ra đất. Sự việc được mọi người can ngăn, giải tán. Sau đó ông Q đi xe mô tô đến nhà Trúc để đánh nhau nhưng không đánh được, ông Q tiếp tục đi xe đến trước cửa nhà Sơn và chửi bới thì bị Sơn đâm 01 phát vào lưng và đẩy ngã úp mặt xuống lòng đường làm bị thương tích ở vùng mặt, rách da môi dưới. Sau đó ông Q được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế THỊ XÃ Q rồi chuyển đến Bệnh viện Bãi Cháy cấp cứu, điều trị vết thương.

Giấy chứng nhận thương tích số 172/CN-BVBC ngày 16/9/2021 của Bệnh viện Bãi Cháy chứng nhận tình trạng thương tích của ông Q lúc vào viện (13 giờ 24' phút ngày 23/8/2021): Vết thương vùng môi dưới, vùng thái dương trái, vùng trong môi dưới đã khâu ở tuyến dưới; Xây sát da, sưng đau má phải; Vết thương vùng sau tai trái đã khâu; Kết quả chụp cắt lớp sọ não: Trên cửa sổ xương có hình lún xương đỉnh trái dài 14mm, tại vị trí lún và phần mềm dưới da đầu trái có ít khí.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 657/21/TgT ngày 24/8/2021, và số 757/21/TgT ngày 19/10/2021, Công văn số 45/21/CV-TTPY ngày 24/11/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế TỈNH Q kết luận về thương tích của Nguyễn Thanh Q: 1) *Thương tích vùng mặt: Sẹo vết thương môi dưới bên phải kích thước (3,5x0,3)cm, thông vào niêm mạc môi kích thước (1,5x0,3)cm: 03% + 01%; Xây sát gò má phải (vết biến đổi rối loạn sắc tố da) kích thước (02x01)cm: 0,5%; Áp dụng quy tắc cộng trong Thông tư 22/2019/TT-BYT và làm tròn số là 04%;* 2) *Chấn thương vùng thái dương trái: Sẹo vết thương thái dương trái kích thước (3,5x0,3)cm: 02%; Lún xương đỉnh trái dài 13mm lún cả bản trong và bản ngoài, không tổn thương bên trong não: 21%; Áp*

dụng quy tắc cộng trong Thông tư và làm tròn số là 23%; 3) Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 26 %.

Vật chứng thu giữ: 01 mũ bảo hiểm màu trắng và 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh của Lê Hữu T, 03 mảnh gạch, 01 chân ghế nhựa.

Tại cơ quan điều tra, Lê Hữu T đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nêu trên.

Quá trình điều tra, bị cáo T đã bồi thường cho ông Q 50.000.000đ, anh Lê Ngọc S đã bồi thường cho ông Q 20.000.000đ. Ông Q không có yêu cầu gì thêm, và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trúc và Sơn.

Tại Bản cáo trạng số: 117/CT-VKSQY ngày 30/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ Q đã truy tố Lê Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Hữu T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Q, THỊ XÃ Q để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) mảnh gạch loại gạch lát vỉa hè, 01 (một) mảnh chân ghế nhựa; Trả lại bị cáo T 01 (một) mũ bảo hiểm và 01 (một) áo sơ mi ngắn tay.

Người làm chứng anh Trần Văn X và anh Nguyễn Văn M khai tại phiên tòa các anh trực tiếp chứng kiến sự việc và nhìn thấy bị cáo T cầm viên gạch vữa ném vào ông Q; anh Nguyễn Văn L khai không nhớ rõ sự việc nhưng khẳng định nội dung khai báo tại cơ quan điều tra là khách quan đúng sự thật, trong đó có nội dung anh Lập chứng kiến nhìn thấy bị cáo cầm gạch ném ông Q.

Tại phiên tòa, chị Vũ Thị Minh Th (mẹ Lê Ngọc S) khai chị đã tự nguyện bỏ ra 20.000.000đ để bồi thường cho ông Q, chị không có yêu cầu hay đề nghị gì.

Tại phiên tòa, bị hại xác nhận đã được bị cáo bồi thường 50.000.000đ, được gia đình Lê Ngọc S bồi thường 20.000.000đ, bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì khác và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo và bị hại không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an THỊ XÃ Q, Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ Q, Điều tra viên, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ Q đã nêu; bị cáo khẳng định lời khai nhận trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn L, Trần Văn X là những người trực tiếp chứng kiến sự việc, phù hợp với lời khai của các nhân chứng khác, người liên quan, phù hợp với hiện trường vụ án, kết luận giám định thương tích của bị hại, phù hợp với dữ liệu hình ảnh camera điện thoại thu giữ của nhân chứng Lương Thị Ngọc B; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được làm rõ tại phiên tòa, đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 9 giờ 30' phút ngày 23/8/2021, tại khu vực Vườn hoa chéo thuộc Khu 8, phường Q, THỊ XÃ Q, TỈNH Q, bị cáo Lê Hữu T đã có hành vi dùng gạch ném gây thương tích cho ông Nguyễn Thanh Q, làm tổn hại 23% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Lê Hữu T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân THỊ XÃ Q đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo có đủ khả năng nhận thức, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức kém, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống sinh hoạt nhưng bị cáo không kiềm chế được bản thân, đã sử dụng viên gạch để ném vào đầu bị hại gây thương tích. Hành vi của **bị cáo** cần phải bị xử lý nghiêm, bảo đảm công tác giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt:

- Tình tiết tăng nặng: không có;

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, đầu thú, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại 50.000.000đ để khắc phục hậu quả, bị hại không có yêu cầu gì khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi, bị hại Nguyễn Thanh Q đã có hành vi càn quấy gây gỗ, cãi cọ, giằng co đánh nhau với Trúc, khi được can ngăn thì lại dùng tay đâm anh S là người can ngăn, ông Q vi phạm quy định về trật tự công cộng, đã bị Công an THỊ XÃ Q xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một

phần hình phạt cho bị cáo.

Trong khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đảm bảo công tác giáo dục, phòng ngừa, và để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Đối với Lê Ngọc S có hành vi dùng tay gây thương tích 4% tại vùng mặt của ông Q. Xét thấy trong lúc Sơn vào can ngăn thì bị ông Q đâm vào mặt nên Sơn đã xô sát với ông Q và ông T1, sau đó ông Q đến trước cửa nhà Sơn chửi bới nên Sơn đã đâm và đẩy làm ông Q ngã gây thương tích, hành vi của Sơn không đồng phạm với bị cáo T, tỷ lệ thương tích của bị hại ở vùng mặt (4%) chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an THỊ XÃ Q đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Sơn. Quá trình điều tra, gia đình Lê Ngọc S đã bồi thường cho ông Q 20.000.000đ, ông Q không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Tại phiên tòa, chị Vũ Thị Minh Th (mẹ anh S) xác nhận chị đã tự nguyện bỏ ra số tiền 20.000.000đ để thay Sơn bồi thường cho ông Q, chị không có yêu cầu hay đề nghị gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét đề cập.

[6] Vật chứng, trách nhiệm dân sự:

- *Vật chứng của vụ án*: 03 (ba) mảnh gạch vỉa hè, 01 (một) chân ghế nhựa, cần tịch thu tiêu hủy; trả lại bị cáo T 01 (một) mũ bảo hiểm và 01 (một) áo sơ mi ngắn tay.

- *Trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã được bị cáo T bồi thường 50.000.000đ, gia đình Lê Ngọc S bồi thường 20.000.000đ, bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 260 của Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Hữu T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/01/2022.

Giao bị cáo Lê Hữu T cho Ủy ban nhân dân phường Q, THỊ XÃ Q, TỈNH Q để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ

02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự;

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 106/LC-TA ngày 17/12/2021, và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 46/2021/HXC-TA ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân THỊ XÃ Q đối với Lê Hữu T.

[2] Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) mảnh gạch là loại gạch lát vỉa hè; 01 (một) Chân ghế nhựa màu đỏ, dài 24cm;

Trả lại bị cáo Lê Hữu T: 01 (một) Mũ bảo hiểm màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) Áo sơ mi ngắn tay màu xanh, đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng, đồ vật được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 12 năm 2021 giữa Công an THỊ XÃ Q và Chi cục Thi hành án dân sự THỊ XÃ Q).*

[3] Về án phí, quyền kháng cáo:

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Hữu T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- VKSND THỊ XÃ Q;
- Công an THỊ XÃ Q (CQ CSĐT);
- Chi cục THADS THỊ XÃ Q;
- VKSND TỈNH Q;
- TAND TỈNH Q;
- UBND phường Q;
- Lưu VP, HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Phạm Nhật Quang**